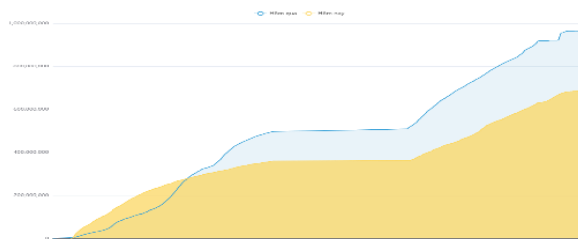


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.252,23	235,15
Thay đổi	28,67	6,61
Thay đổi %	2,34%	2,89%
KLGD (Triệu CP)	907,5	93,4
GTGD (Tỷ)	22.988	1.897
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	109	50
CP giảm giá	301	100
CP tham chiếu	64	60
P/E	13,58	16,49
P/B	1,70	1,46

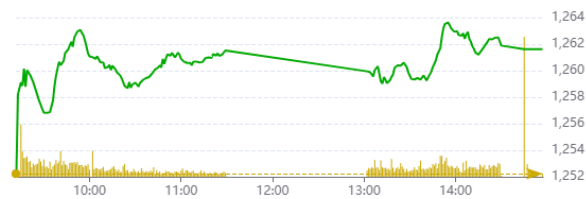
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.291,7	26,36	26,78	
VN30F1M	1264,9	24.80 (2%)		59080

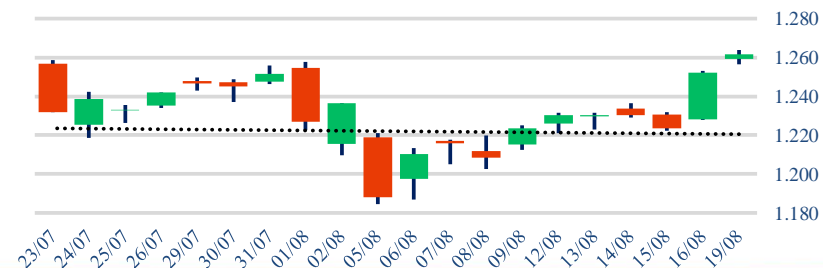


Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VNINDEX kết phiên tăng 9,39 điểm (+0,75%8). VN-Index mở phiên tạo gap và sắc xanh kéo dài trong suốt cả phiên. Dòng tiền nghiêng về phe mua với 267 mã tăng và 152 mã giảm.
- Hầu hết các nhóm cổ phiếu đều tăng điểm.
- Nhóm trụ đóng vai trò quan trọng trong việc giữ điểm thị trường với 18 mã xanh, 4 mã đỏ còn lại là tham chiếu.
- Nhóm viễn thông và hàng tiêu dùng có mức tăng điểm mạnh nhất với điểm nhấn là PNJ tràn từ đầu phiên sáng và duy trì sắc tím suốt cả phiên.
- Trong khi đó, nhóm cổ phiếu chứng khoán lại giảm điểm, biến động ngược với đà tăng của thị trường mặc dù đây là nhóm dẫn dắt trong phiên thứ 6 tuần trước.
- Thị trường dù tăng điểm nhưng vẫn cho thấy sự phân hóa. Nhà đầu tư nên phân bổ và lựa chọn kỹ mã cổ phiếu cho danh mục.
- Nước ngoài bán ròng nhẹ ở các mã VHM, HPG, TCB.

Biểu đồ VN-Index 1 tháng



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- VN-Index mở phiên tạo gap và duy trì sắc xanh suốt cả phiên, tuy nhiên thanh khoản buổi chiều sụt giảm so với buổi sáng cho thấy phe mua dù áp đảo nhưng đã bắt đầu có sự dè chừng. VN-Index vẫn đang trong nhịp hồi phục trong ngắn hạn.

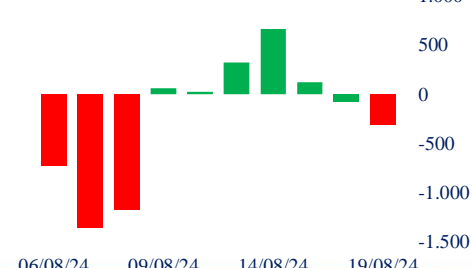
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Nhà đầu tư có thể nâng tỷ trọng mã cổ phiếu có sẵn. Tỷ trọng khuyến nghị 70 - 80% danh mục.
- Kịch bản 1 (60%): VN-Index tăng lên vùng 1.270 – 1.280 điểm
- Kịch bản 2 (40%): VN-Index đi ngang.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



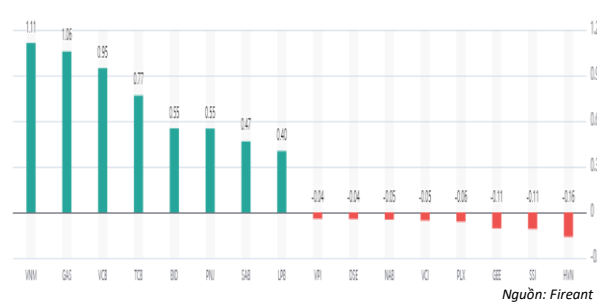
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	3,22%	4,16%
Hóa chất	4,88%	-8,31%
Tài nguyên Cơ bản	1,76%	-10,44%
Xây dựng và Vật liệu	4,18%	-7,35%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2,26%	-3,69%
Ô tô và phụ tùng	1,58%	-8,27%
Thực phẩm và đồ uống	1,41%	3,86%
Hàng cá nhân & Gia dụng	1,55%	-2,47%
Y tế	1,15%	-8,74%
Bán lẻ	3,87%	4,57%
Truyền thông	1,10%	-12,17%
Du lịch và Giải trí	3,42%	-14,90%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	1,74%	-0,11%
Ngân hàng	1,73%	0,10%
Bảo hiểm	2,81%	-5,35%
Bất động sản	2,79%	-1,73%
Dịch vụ tài chính	5,40%	-3,71%
Công nghệ Thông tin	1,67%	-3,00%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MWG	69	3,10 / 4,70%	18.862.198
CTG	32,5	0,65 / 2,04%	7.943.794
DIG	23,75	1,55 / 6,98%	28.034.358
MSN	77,3	2,30 / 3,07%	8.150.659
VCI	46,75	2,40 / 5,41%	6.643.481

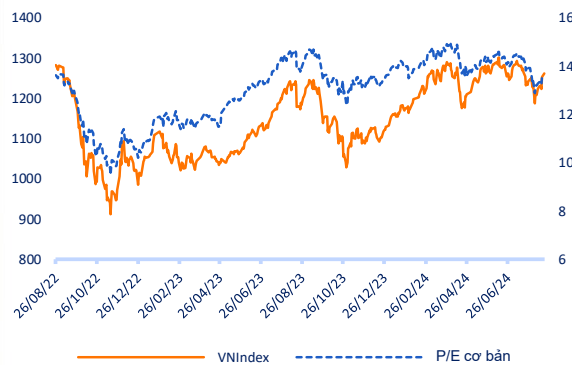
Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VHM	38,4	0,55 / 1,45%	21.540.222
HPG	25,6	0,40 / 1,59%	36.524.001
TCB	21,45	0,30 / 1,42%	23.464.500
HSG	20,35	0,75 / 3,83%	14.170.281
VPB	18,4	0,40 / 2,22%	24.095.570

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
NHA	Nguyễn Văn Hùng	Thành viên Hội đồng Quản trị	16/08/2024	Mua	88.000
NHA	Nguyễn Hoàng Đạo	Phó Tổng Giám đốc	16/08/2024	Mua	113.000
NHA	Nguyễn Đắc Long	Phó Tổng Giám đốc/Phụ trách quản trị công ty/Thành viên Hội đồng Quản trị	16/08/2024	Mua	126.000
TNA	Nguyễn Minh Thư	Phó Tổng Giám đốc/Phụ trách quản trị công ty/Thành viên Hội đồng Quản trị	15/08/2024	Mua	100.000
DBC	Nguyễn Thế Tường	---	15/08/2024	Mua	855.790

Định giá thị trường



TIN TỨC

Trong nước

[Trung Quốc bán đại bác trong lễ đón chính thức Tổng Bí thư, Sửa đổi Luật Điện lực](#)
[Giáo thương Việt Nam - Trung Quốc tăng trưởng vượt bậc](#)

Doanh nghiệp

[Bước ngoặt với công nghệ eKYC của Viettel AI](#)
['Sếp phố' Hải Phát xin từ chức sau hơn 4 tháng bổ nhiệm](#)
[Lãnh đạo Chứng khoán APG muốn bán bớt cổ phiếu](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Quốc gia EU đề xuất trả tiền cho công dân rời khỏi đất nước](#)
[Bà Harris và ông Trump "năng lời" tại bang chiến trường](#)
[Cải khó của Airbus](#)

Hàng hóa

[Giá gạo tăng cao, dự báo xuất khẩu lập kỷ lục](#)
[Giá gạo Việt tăng cao nhất thế giới](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	VIX	55.180.014 / 6,70%
2	HPG	36.524.001 / 1,59%
3	NVL	35.456.294 / 6,70%
4	DIG	28.034.358 / 6,98%
5	SSI	27.396.726 / 5,83%
6	VPB	24.095.570 / 2,22%
7	TCB	23.464.500 / 1,42%
8	VHM	21.540.222 / 1,45%
9	MBB	21.180.860 / 3,44%
10	MWG	18.862.198 / 4,70%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN
USD/VND	24880 / 0,16%	Mua 23.400 / Bán 25.450
EUR/VND	26832 / -0,09%	Mua 25.291 / Bán 27.954
GBP/VND	31458 / 0,50%	Mua 29.639 / Bán 32.759
JPY/VND	163,00 / -0,61%	Mua 155 / Bán 171
CHF/VND	28062 / -0,39%	Mua 26.434 / Bán 29.217

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	KDH	37,15	36,5		39	35,1		Chờ mua
2	BSR	24,1	24,1	16/08/2024	26	24,5	0,0%	Mua
3	IDI	9,27	9,26	16/08/2024	10,4	8,8	-0,1%	Mua
4	PNJ	104,9	101	19/08/2024	115	95,0	3,9%	Mua

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	72,4	70	27/02/2024	79	69	3,4%	Nắm giữ
2	FMC	48,25	48,3	27/02/2024	53,7	45	-0,1%	Nắm giữ
3	MWG	69	46,7	13/03/2024	67	44	47,8%	Nắm giữ
4	DPR	40,9	40	28/06/2024	48	38	2,3%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	SZC	40	43,5	24/06/2024	51	40,6	-8,0%	Cắt lỗ
2	ACV	127,6	99,8	24/06/2024	116	92,8	27,9%	Chốt lời
3	CTR	151	130,5	24/06/2024	152	121,4	15,7%	Chốt lời
4	TCB	23,95	24,2	24/06/2024	52	46,0	-1,0%	Cắt lỗ
5	VHC	71	73	01/08/2024	79	69,5	-2,7%	Cắt lỗ
6	PNJ	97,1	96,5	01/08/2024	110	94	0,6%	Chốt lời
7	REE	69,6	67,5	01/08/2024	80	62,7	3,1%	Chốt lời
8	NLG	41,15	42	01/08/2024	48	39,5	-2,0%	Cắt lỗ
9	NLG	37,25	39	09/08/2024	44	36	-4,5%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn